

Số: /TB-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA
Về việc kiểm tra đột xuất hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động
ngoài giờ chính khóa năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-SGD&ĐT ngày 08/3/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc kiểm tra đột xuất hoạt động giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (GDNGCK) năm học 2023-2024. Từ ngày 12/3/2024 đến ngày 29/3/2024, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra đột xuất tại 10 cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học công lập gồm: Mầm non (MN) Sơn Ca, Trường MN Hoa Mai (huyện Bình Đại); MN Phú Phụng, MN Tân Thiêng (huyện Chợ Lách); MN Khánh Thạnh Tân, MN Hòa Lộc (huyện Mỏ Cày Bắc); MN Thị trấn Ba Tri; MN An Định (huyện Mỏ Cày Nam); Tiểu học (TH) An Định (huyện Mỏ Cày Nam), TH Thị trấn Giồng Trôm (gọi chung là các CSGD).

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 18/4/2024 của Đoàn kiểm tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra, Giám đốc Sở GD&ĐT thông báo kết quả kiểm tra như sau:

1. Kết quả kiểm tra, xác minh

1.1. Cơ sở pháp lý và ban hành thuộc thẩm quyền của các CSGD để tổ chức các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK

- Tại thời điểm kiểm tra, các CSGD đang tổ chức các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK gồm: dạy thể dục nhịp điệu (Aerobic), vẽ Mĩ thuật, hoạt động cho trẻ làm quen Tiếng Anh với người Việt Nam và làm quen Tiếng Anh với người nước ngoài.

Tất cả các CSGD có ban hành đủ các văn bản thuộc thẩm quyền để tổ chức các hoạt động gồm: kế hoạch tổ chức từng hoạt động năm học 2023-2024, tờ trình xin chủ trương của Phòng GD&ĐT để thực hiện kế hoạch. Phòng GD&ĐT có văn bản phê duyệt cho chủ trương để các CSGD thực hiện. Các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK cơ bản bám sát Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT quy định quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK (Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT), Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy định Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo (Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT) và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Đơn vị (Công ty) phối hợp: Các Công ty phối hợp với các CSGD để tổ chức các hoạt động GDKNS và GDNGCK có đủ hồ sơ pháp lý gồm: giấy phép đăng ký kinh doanh và giấy phép hoạt động trên địa bàn tỉnh Bến Tre do Sở GD&ĐT Bến Tre cấp. Tại thời điểm kiểm tra, các Công ty đang phối hợp với 10 CSGD được kiểm tra gồm:

+ Chi nhánh Bến Tre - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Giáo dục và Đào tạo EA (*gọi tắt là Công ty EA*) tổ chức dạy cho trẻ làm quen tiếng Anh với người nước ngoài; địa chỉ tại số 579B2, khu phố 3, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre; có chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2479/UBND-KGVX ngày 28/4/2023 về việc đồng ý phê duyệt nhu cầu sử dụng lao động người nước ngoài của Công ty EA. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm tra không có chủ trương của Phòng GD&ĐT huyện Mỏ Cày Bắc cho Công ty EA dạy cho trẻ làm quen với tiếng Anh trong các CSGD MN (MN Hòa Lộc, MN Khánh Thạnh Tân)

+ Công ty TNHH Năng khiếu và Phát triển giáo dục Trí Tài (*gọi tắt là Công ty Trí Tài*) dạy Aerobic và vẽ Mĩ thuật; có địa chỉ tại số 24A Hồ Bé, phường 6, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; có giấy chứng nhận đăng hoạt động chi nhánh tại tỉnh Bến Tre do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp với tên chi nhánh “*Chi nhánh Công ty TNHH Năng khiếu và Phát triển giáo dục Trí Tài, có địa chỉ tại số 118/2, Trần Quốc Tuấn, khu phố 2, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre*”.

Tuy nhiên, Công ty Công ty Trí Tài được Sở GD&ĐT cấp phép hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK tại tỉnh Bến Tre có tên “*Công ty TNHH Năng khiếu và Phát triển Giáo dục Trí Tài – Chi nhánh Bến Tre*, địa chỉ: 118/2, Trần Quốc Tuấn, khu phố 2, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo Quyết định số 413/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/7/2023 của Sở GD&ĐT. Đồng thời, Quyết định số 413/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/7/2023 của Sở GD&ĐT cấp cho Công ty Trí Tài chỉ cho phép giảng dạy thể dục nhịp điệu (Aerobic) cho trẻ mầm non, mẫu giáo nhưng Công ty Trí Tài còn tổ chức dạy vẽ Mĩ thuật cho trẻ mầm non tại Trường MN Tân Thiêng mà chưa được Sở GD&ĐT cấp phép.

+ Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo Uni Star Việt Nam (*gọi tắt là Công ty Uni Star*) tổ chức dạy cho trẻ làm quen với tiếng Anh và dạy vẽ Mĩ thuật.

. Hoạt động dạy cho trẻ làm quen với tiếng Anh: Do Trung tâm ngoại ngữ Uni Star (đơn vị trực thuộc *Công ty Uni Star*) thực hiện được Sở GD&ĐT cấp phép hoạt động theo Quyết định số 12443/QĐ-SGD&ĐT ngày 02/6/2017 của Sở GD&ĐT tỉnh Bến Tre;

. Hoạt động dạy vẽ Mĩ Thuật: Do Trung tâm ngoại ngữ Uni Star Cái Mơn, huyện Chợ Lách (đơn vị trực thuộc *Công ty Uni Star*) thực hiện theo Quyết định số 91/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/02/2023 của Sở GD&ĐT về việc xác nhận đăng ký hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK tại Trung tâm ngoại ngữ Uni Star Cái Mơn, huyện Chợ Lách.

+ Công ty TNHH MTV Happy Kids Bến Tre (gọi tắt là Công ty Happy Kids) tổ chức dạy Aerobic; có địa chỉ: số 37C, Đại lộ Đồng Khởi, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; được Sở GD&ĐT Bến Tre cấp giấy phép hoạt động theo Quyết định số 173/QĐ-SGD&ĐT ngày 27/3/2023 về việc cấp phép hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK.

+ Công ty Cổ phần nghiên cứu đào tạo và phát triển kỹ năng sống – STEAM Quốc tế Việt (gọi tắt là Công ty STEAM) được cấp giấy phép hoạt động tại Quyết định số 679/QĐ-SGD&ĐT ngày 06/10/2023 của Sở GD&ĐT về việc cấp phép hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK: dạy các kỹ năng sống cho học sinh tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

+ Công ty TNHH English The Universe (gọi tắt Trung tâm Anh ngữ Thiên Phú) tổ chức cho học sinh học tiếng Anh với người nước ngoài được Sở GD&ĐT cấp giấy phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tiếng Anh tại Công văn số 974/QĐ-SGD&ĐT ngày 26/11/2019.

1.2. Việc ký hợp đồng với các Công ty để tổ chức các hoạt động giáo dục

Tại thời điểm kiểm tra, các CSGD có ký hợp đồng với các Công ty có tên được nêu tại **mục 1.1** của báo cáo này.

Tuy nhiên, có nhiều hợp đồng còn thiếu tính pháp lý trước khi thực hiện hợp đồng như: Hợp đồng không có số, không thể hiện thời gian ký hợp đồng, không có thời gian thực hiện hợp đồng, không có địa điểm thực hiện hợp đồng (nơi tổ chức các hoạt động giáo dục): MN Sơn Ca (các hợp đồng với Công ty Uni Star), MN Phú Phụng (hợp đồng với Công ty Trí Tài), MN Khánh Thạnh Tân (hợp đồng với Công ty Trí Tài), MN Hoa Mai (hợp đồng ký với Công ty Uni Star), TH Thị trấn Ba Tri (hợp đồng với Công ty EA và Công Ty Happy Kids).

Đối với các hợp đồng mà các CSGD (MN Phú Phụng, MN Tân Thiêng, MN Khánh Thạnh Tân, MN Hòa Lộc, MN An Định) đã ký với Công ty Trí Tài có tên ghi hợp đồng không đúng với tên Công ty ghi trong Quyết định số 413/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/7/2023 của Sở GD&ĐT và tên Công ty ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh tại tỉnh Bến Tre:

+ Tên trong các hợp đồng: Công ty TNHH Năng khiếu và Phát triển Giáo dục Trí Tài;

+ Tên trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh: Chi nhánh Công ty TNHH Năng khiếu và Phát triển Giáo dục Trí Tài;

+ Tên trong Quyết định số 413/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/7/2023 của Sở GD&ĐT: Công ty TNHH Năng khiếu và Phát triển Giáo dục Trí Tài – Chi nhánh Bến Tre.

1.3. Hồ sơ năng lực của giáo viên tham gia giảng dạy các hoạt động giáo dục tại các CSGD

Trong kỳ kiểm tra, hầu hết giáo viên giảng dạy các hoạt động giáo dục (Aerobic, Vẽ, làm quen tiếng Anh) tại các CSGD thuộc biên chế của các công ty liên kết. Giáo viên có đủ hồ sơ năng lực chuyên môn theo quy định. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm tra:

- Trường MN Thị trấn Ba Tri, các giáo viên dạy Aerobic là giáo viên cơ hữu của trường do Công ty Happy Kids ký hợp đồng để giảng dạy tại trường là vi phạm quy chế chuyên môn (vắng mặt không quản lý trẻ trong thời gian thực hiện chương trình giáo dục mầm non), vi phạm quy định về chế độ làm việc giáo viên mầm non theo Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ GD&ĐT Quy định chế độ làm việc đối với GVMN.

- Trường MN Hoa Mai: GV Bùi Thị Thu Vân dạy cho trẻ làm quen với tiếng Anh hồ sơ năng lực không hợp lệ (có bằng tốt nghiệp đại học Ngôn ngữ Anh; không có Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm) theo quy định tại Khoản 3, Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014

- Trường MN Phú Phụng: GV Nguyễn Thị Như Thảo có chứng nhận bồi dưỡng Dạy thể dục nhịp điệu, Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm MN do Trung tâm Đào tạo – Bồi dưỡng thuộc Trường Trung cấp Bến Thành cấp năm 2023 là chưa hợp lệ theo quy định tại Khoản 3, Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT (*Trung tâm Đào tạo – Bồi dưỡng trực thuộc Trường Trung cấp Bến Thành không thuộc các Trường đại học do Bộ GD&ĐT cho phép đào tạo, cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm MN*).

- Trường TH Thị trấn Giồng Trôm: GV Bùi Thị Bích Huyền chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Khoản 3, Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT

1.4. Kế hoạch, chương trình, tài liệu giảng dạy

1.4.1. Các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK đang triển khai thực hiện tại các CSGD

STT	Tên CSGD	Các hoạt động GD đang thực hiện
01	MN Sơn Ca, Bình Đại	Tiếng Anh, Aerobic, Vẽ
02	MN Hoa Mai, Bình Đại	Tiếng Anh, Aerobic, Vẽ
03	MN Phú Phụng, Chợ Lách	Tiếng Anh, Aerobic
04	MN Tân Thiêng, Chợ Lách	Tiếng Anh, Aerobic, Vẽ
05	MN Khánh Thạnh Tân, Mỏ Cày Bắc	Tiếng Anh, Aerobic
06	MN Hòa Lộc, Mỏ Cày Bắc	Tiếng Anh, Aerobic
07	MN An Định, Mỏ Cày Nam	Tiếng Anh, Aerobic

08	MN Thị trấn Ba Tri	Tiếng Anh, Aerobic
09	TH Thị trấn Giồng Trôm	GDKNS
10	TN An Định	Tiếng Anh, GDKNS

1.4.2. Tài liệu, chương trình giảng dạy

a) Tài liệu dạy cho trẻ làm quen với tiếng Anh:

- Giáo trình, tài liệu, nội dung giảng dạy sử dụng Bộ tài liệu “Làm quen tiếng Anh dành cho lứa tuổi mẫu giáo” của NXB Giáo dục Việt Nam và Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam đồng biên soạn, tài liệu được Bộ GD&ĐT phê duyệt theo Quyết định số 2272/QĐ-BGD&ĐT ngày 17/8/2022 của Bộ GD&ĐT (MN Sơn Ca, MN Hoa Mai, MN Phú Phụng, MN Tân Thiêng).

- Đối với dạy cho trẻ làm quen với tiếng Anh với người nước ngoài: Sử dụng Bộ tài liệu “Làm quen tiếng Anh dành cho lứa tuổi mẫu giáo” của NXB Giáo dục Việt Nam và Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam đồng biên soạn được Bộ GD&ĐT phê duyệt (MN Hòa Lộc, MN Khánh Thạnh Tân); Bộ tài liệu “Amanda and Friends” của NXB Đại học Huế, tài liệu đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt theo Quyết định số 2823/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/9/2022 (MN An Định); Bộ tài liệu “Kickstart Student Book” của NXB Giáo dục Việt Nam, tài liệu đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt theo Quyết định số 3835/QĐ-BGD&ĐT ngày 23/11/2022 (MN Thị trấn Ba Tri).

- Đối với học sinh TH: sử dụng Bộ giáo trình Tiếng Anh (Smart Start Student’s Book) của Nhà xuất bản Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh (TH An Định).

- Tài liệu dạy Aerobic và vẽ Mĩ thuật: tài liệu, giáo trình do các Công ty liên kết biên soạn và được Sở GD&ĐT thẩm định khi cấp phép hoạt động.

Tuy nhiên:

+ Các CSGD chưa thống nhất với các công ty phối hợp về chương trình giảng dạy tương thích với chương trình mà các CSGD đang triển khai thực hiện;

+ Các CSGD (MN Hòa Lộc, MN Khánh Thạnh Tân, MN Tân Thiêng, MN Phú Phụng, MN An Định) có ký hợp đồng với Công ty Trí Tài để dạy Aerobic chỉ nhận được kế hoạch chương trình tổng thể cả năm, không nhận được giáo án cụ thể của từng hoạt động hằng ngày. Do vậy, việc quản lý các mục tiêu cần đạt về giáo dục kỹ năng trong từng hoạt động giáo dục không được nhà trường quản lý và tổ chức thực hiện theo dõi, đánh giá.

+ Tại trường MN Sơn Ca: Hoạt động vẽ có phân phối chương trình giảng dạy dưới dạng chủ đề cho từng tháng/năm học. Tuy nhiên nhà trường chưa thống nhất nội dung chủ điểm theo chương trình với công ty liên kết (Công ty Uni Star). Cụ thể: Theo chương trình GDMN hiện hành, chủ đề tháng 01/2024, nhà trường thực hiện chủ điểm

Tết và Mùa xuân, nhưng Công ty phối hợp dạy vẽ lại thiết kế hoạt động chủ đề Giao thông là chưa phù hợp với quy định của chương trình GDMN hiện hành.

+ Tại Trường MN Hoa Mai: Nhà trường chưa thống nhất nội dung chủ đề theo chương trình với các Công ty (Công ty Uni Star và Công ty Happy Kids). Cụ thể ở hoạt động Aerobic: Theo chương trình GDMN hiện hành (ở Khối mầm), từ ngày 15/01/2024 - 23/02/2024, nhà trường thực hiện chủ đề “Cây trái quê em - Tết và mùa Xuân”, tuy nhiên Công ty phối hợp thiết kế hoạt động dạy Aerobic và dạy Mỹ thuật với Chủ đề An toàn giao thông là chưa phù hợp với chương trình GDMN hiện đơn vị đang thực hiện.

1.5. Thời gian giảng dạy, xếp thời khóa biểu

- Thời gian giảng dạy của từng hoạt động: Tùy điều kiện thực tế về CSVC, nhu cầu học tập của trẻ (học sinh), điều kiện tài chính của cha mẹ học sinh, mỗi CSGD bố trí từ 01 đến 02 tiết/hoạt động/tuần/lớp (nhóm); thời gian mỗi tiết dạy từ 25 -30 phút. Riêng giờ hoạt động GDKNS chỉ bố trí 01/tuần (TH An Định, TH Thị trấn Giồng Trôm).

- Xếp thời khóa biểu: Đa số các CSGD bố trí các hoạt động giáo dục từ 14 giờ đến 17 giờ (từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần). Tuy nhiên, có một số hoạt động bố trí (*từ 14 giờ đến 15 giờ 30 phút*) trùng khoảng thời gian hoạt động buổi chiều của trẻ tham gia các hoạt động theo chương trình GDMN hiện hành; thời gian tổ chức các hoạt động NGCK tổ chức buổi chiều nhưng xếp giờ dạy rất dày, gây mất thời gian trải nghiệm của trẻ (điều này trái với Công văn số 6759/BGDĐT-GDĐT ngày 04/12/2023 của Bộ GD&ĐT về việc Tăng cường công tác quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK).

+ Có CSGD bố trí một số hoạt động ngoài giờ cho trẻ học (ở một số lớp) trong giờ chính khóa trùng thời gian trẻ học theo chương trình GDMN là không đúng quy định, cụ thể:

- . Trường MN Sơn Ca: từ 7 giờ - 7 giờ 30 phút, từ 8 giờ 15 phút - 8 giờ 55 phút;
- . Trường MN Tân Thiềng: từ 9 giờ 30 phút - 10 giờ, từ 14 giờ 30 - 15 giờ 30 phút;
- . Trường MN Phú Phụng: 14 giờ 30 - 15 giờ;
- . Trường MN An Định: từ 7 giờ 30 phút - 8 giờ, từ 8 giờ - 8 giờ 30 phút;
- . Trường MN Hoa Mai, MN Khánh Thạnh Tân, MN Thị trấn Ba Tri: Phần lớn thời gian dạy tập trung từ 14 giờ - 15 giờ 30 phút.

1.5. Các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, kinh phí để tổ chức các hoạt động giáo dục

1.5.1. Về cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phục vụ tổ chức các hoạt động

Phần lớn các CSGD sử dụng lớp học chính khóa (phòng sinh hoạt chung) để tổ chức các hoạt động ngoài giờ cho trẻ MN và học sinh tiểu học có đăng ký tham gia học các hoạt động. Sách thực hành tiếng Anh và dụng cụ vẽ mỹ thuật do phụ huynh mua, đối với hoạt động dạy Aerobic có sử dụng thiết bị nghe nhìn hiện có của các trường.

Đối với các trẻ không tham gia: Trường bố trí cho học sinh tự sinh hoạt riêng ngoài hành lang lớp học, có giáo viên chủ nhiệm quản lý (MN Hoa Mai), có CSGD bố trí cho trẻ ngồi tại phòng học (cuối phòng); có CSGD bố trí cho trẻ sinh hoạt tại các phòng chức năng, trong phòng học (ghép nhóm/lớp) có giáo viên chủ nhiệm quản lý, hướng dẫn tham gia các hoạt động khác.

1.5.2. Quản lý thu, chi kinh phí tổ chức các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK

- Căn cứ hợp đồng đã ký với các công ty phối hợp, các CSGD thực hiện nhiệm vụ thu hộ, chi hộ bằng hình thức: Cha mẹ học sinh đóng tiền mặt (hoặc chuyển khoản) cho nhân viên Kế toán (hoặc nhân viên Y tế) của trường được Hiệu trưởng phân công, sau đó đăng nộp về Kho bạc Nhà nước huyện; các CSGD thực hiện Ủy nhiệm chi chuyển trả học phí theo hóa đơn tài chính của công ty phối hợp, thực hiện thanh toán và quyết toán theo quy định.

- Mức thu của từng hoạt động: Các CSGD thực hiện thu đúng theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về quy định khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu chi, các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre (gọi tắt là Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND), có thực hiện chế độ miễn, giảm cho trẻ và học sinh có hoàn cảnh khó khăn và tình hình kinh tế do ảnh hưởng dịch bệnh CoVid-19. Cụ thể:

a) Đối với MN:

- . Dạy cho trẻ làm quen với tiếng Anh (GV Việt Nam): 2.000 đồng/tiết/trẻ;
- . Dạy cho trẻ làm quen với tiếng Anh (GV là người nước ngoài): từ 38.000 đồng/tiết/hs đến 38.500 đồng/tiết/hs.
- . Dạy Aerobic: từ 10.000 đồng/tiết/trẻ đến 12.000 đồng/tiết/trẻ;
- . Dạy vẽ Mỹ thuật: 12.000 đồng/tiết/trẻ

b) Đối với TH:

- . Dạy kỹ năng sống: thu 15.000 đ/tiết/hs (TH An Định, TH Thị trấn Giồng Trôm);
- . Dạy HS làm quen với tiếng Anh (GV là người nước ngoài): 32.500 đồng/tiết/hs (TH An Định).

+ Căn cứ nội dung hợp đồng, các công ty phối hợp có trích phần trăm từ tổng kinh phí thu hàng tháng cho các CSGD (theo thỏa thuận của từng CSGD) để chi cho công tác quản lý lớp, khấu hao CSVC và chi trả tiền điện nước của trường. Tuy nhiên, phần kinh phí trích để lại cho trường không nhiều, có hợp đồng không thể hiện rõ số phần trăm để lại, không thể hiện rõ nội dung trách nhiệm của 02 bên trong hợp đồng ít nhiều ảnh hưởng đến quyền lợi của các CSGD.

1.6. Thực hiện công khai các hoạt động

Các CSGD có triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK cho tập thể sư phạm, báo cáo và xin chủ trương của phòng GD&ĐT, của chính quyền địa phương, có công khai và xin ý kiến cha mẹ học sinh các nội dung hoạt động và mức thu theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND vào đầu năm học; có danh sách đăng ký cho trẻ/hs tham gia của cha mẹ học sinh. Trong kỳ kiểm tra chưa nghe dư luận về việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ.

1.7. Thực hiện công tác tự kiểm tra các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK

Các CSGD có quan tâm thực hiện tự kiểm tra thực hiện giờ dạy của giáo viên, huấn luyện viên, báo cáo viên. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng thường xuyên theo dõi, quan sát các tiết dạy, phân công giáo viên chủ nhiệm lớp theo dõi, quan sát trong thời gian trẻ MN, học sinh TH tham gia học tập, thường xuyên báo cáo tình hình học tập của trẻ để có biện pháp điều chỉnh, đảm bảo sức khỏe, nâng cao hiệu quả từng hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, trong kỳ kiểm tra, Trường MN Khánh Thanh Tân, MN Sơn Ca, MN Phú Phụng, Tân Thiêng chưa thực hiện việc kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ.

1.8. Thực hiện quy định về quản lý và sử dụng tài sản công

Tất cả các CSGD được kiểm tra đang sử dụng tài sản công tại đơn vị vào mục đích liên doanh, liên kết nhưng chưa thực hiện theo quy định tại Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản, Điều 47 Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật Quản lý, sử dụng tài sản và Điều 6 Thông tư số 144/2017/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 151/2017/NĐ-CP.

2. Kết luận về những nội dung đã tiến hành kiểm tra

2.1. Ưu điểm

- Các CSGD xây dựng đầy đủ các kế hoạch tổ chức các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK, có xin chủ trương của Phòng GD&ĐT trước khi triển khai thực hiện.

- Các CSGD có tổ chức công khai lấy ý kiến của CMHS về chương trình, nội dung, thời lượng của từng hoạt động; có công khai lấy ý kiến của CMHS về mức thu

học phí theo từng nội dung; các mức thu không vượt mức quy định của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND được sự đồng thuận của CMHS.

- Có ký hợp đồng với các công ty phối hợp; thực hiện đúng quy định về công tác tài chính (thu hộ, chi hộ), thanh toán và quyết toán với các công ty đúng hợp đồng đã ký và đúng nguyên tắc tài chính.

2.2. Hạn chế

- Một số CSGD chưa quan tâm thực hiện công tác tự kiểm tra giờ dạy của GV, chưa kiểm tra kỹ hồ sơ năng lực của GV để trực tiếp giảng dạy tại đơn vị; có trường hợp GV trực tiếp giảng dạy không có tên trong hợp đồng ban đầu do các công ty cung cấp, GV còn thiếu hồ sơ năng lực theo quy định.

- Còn nhiều hợp đồng kinh tế giữa trường và công ty liên kết thiếu giá trị pháp lý trước khi thực hiện hợp đồng nhưng Hiệu trưởng không kiểm soát được.

- Về chương trình, nội dung giảng dạy:

+ Phần lớn chương trình, tài liệu giảng dạy do công ty phối hợp cung cấp nhưng chưa có giáo án cho từng bài dạy (theo phân phối chương trình của nhà trường kết hợp với đơn vị phối hợp). Giáo án thể hiện hình thức, phương pháp phù hợp với độ tuổi trẻ mầm non;

+ Việc quản lý các mục tiêu cần đạt về giáo dục kỹ năng trong từng hoạt động giáo dục không được nhà trường quản lý và tổ chức thực hiện theo dõi, đánh giá kịp thời;

+ Có CSGD chưa chủ động phối hợp với các công ty để thống nhất nội dung chủ điểm của từng hoạt động cho phù hợp với quy định của chương trình GDMN hiện hành.

- Việc sắp xếp, lưu trữ hồ sơ sổ sách có liên quan đến các hoạt động giáo dục chưa khoa học, thiếu hồ sơ năng lực của GV.

- Việc bố trí thời lượng tiết dạy của từng hoạt động giáo dục chưa căn cứ và tình hình thực tế (điều kiện về phòng học, không gian, điều kiện tài chính của CMHS...) của mỗi đơn vị; xếp thời khóa biểu vào giờ chính khóa, xếp dày đặt liên tục mà không chú ý đến sức khỏe của trẻ, chất lượng của từng hoạt động giáo dục.

- Số trẻ không tham gia học các hoạt động của một vài CSGD còn nhiều, thiếu phòng học, thiếu phòng chức năng nên bố trí cho trẻ ở ngoài hành lang lớp học; chưa có giải pháp phối hợp với cha mẹ của trẻ, với đơn vị liên kết để tạo mọi điều kiện cho các trẻ được tham gia các hoạt động giáo dục như các trẻ khác.

- Tất cả các CSGD được kiểm tra đang sử dụng tài sản công tại đơn vị vào mục đích liên doanh, liên kết nhưng chưa thực hiện theo quy định tại Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản, Điều 47 Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật Quản lý, sử dụng tài sản và Điều 6 Thông tư số 144/2017/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 151/2017/NĐ-CP.

Nguyên nhân hạn chế:

Hiệu trưởng các CSGD chưa nghiên cứu kỹ, chưa nắm vững các văn bản pháp luật có liên quan đến việc tổ chức các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK. Mọi hoạt động từ soạn thảo hợp đồng, thương thảo hợp đồng phần lớn do các công ty chuẩn bị sẵn, các trường thiếu tính chủ động trong tổ chức các hoạt động thuộc trách nhiệm của nhà trường.

3. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Trong quá trình kiểm tra, các hạn chế được phát hiện qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã yêu cầu đối tượng kiểm tra khắc phục những hạn chế có thể thực hiện ngay được để việc tổ chức các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK đảm bảo đúng quy định.

3. Những ý kiến khác nhau giữa các thành viên Đoàn kiểm tra: Không có

4. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp xử lý

4.1. Đối với các CSGD được kiểm tra

Căn cứ nội dung được ghi trong biên bản kiểm tra, từng đơn vị có kế hoạch khắc phục tất các hạn chế mà Đoàn kiểm tra đã chỉ ra. Đồng thời thực hiện tốt các kiến nghị sau:

- Phối hợp với các Công ty tổ các hoạt động giáo dục ngoài giờ xây dựng chương trình dạy sao cho phù hợp với phân phối chương trình GDMN tại đơn vị, tránh việc lồng ghép cùng lúc nhiều nội dung.

- Đảm bảo các hoạt động ngoại khoá phải có giáo án cho từng bài dạy (theo phân phối chương trình của nhà trường kết hợp với đơn vị liên kết). Giáo án thể hiện hình thức, phương pháp phù hợp với độ tuổi trẻ mầm non.

- Có giải pháp quan tâm nhiều hơn đối với các trẻ không tham gia các hoạt động ngoại khóa, cần có những hoạt động dành riêng và phù hợp với năng lực của các trẻ, để các trẻ có điều kiện phát huy năng lực của mình.

- Hiệu trưởng quản lý nghiêm thời gian làm việc của giáo viên đơn vị, dừng ngay việc cho phép giáo viên tham gia với tư cách cộng tác viên với đơn vị liên kết trong giờ hành chính. Thực hiện quản lý trẻ theo chức năng, nhiệm vụ của giáo viên mầm non.

- Phối hợp với các Công ty điều chỉnh lại thời gian biểu hợp lý hơn, không xếp thời khóa biểu các hoạt động ngoài giờ đan xen giữa các tiết học thuộc chương trình chính khóa theo Công văn số 6759/BGDĐT-GDĐT ngày 24/12/2023 của Bộ GD&ĐT về tăng cường quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK; đảm bảo thời gian thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non; đảm bảo tuyệt đối an toàn sức khỏe của trẻ và nâng cao hiệu quả của từng hoạt động giáo dục.

- Thực hiện xây dựng cơ chế các khoản thu, chi cụ thể và hạch toán kế toán, chế độ công khai kinh phí theo đúng Công văn số 2112/SGD&ĐT-KHTC ngày 24/8/2023

của Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện thu chi theo quy định Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 8/12/2021 của Hội đồng nhân dân. Tiếp tục thực hiện đúng quy định việc quản lý thu, chi các khoản thu từ các hoạt động ngoài giờ trên tinh thần tiết kiệm, không gây áp lực cho cha mẹ học sinh.

- Chủ động phối hợp với các công ty liên kết thỏa thuận mức phần trăm kinh phí cần trích lại cho nhà trường đảm bảo mức chi bồi dưỡng cho giáo viên hỗ trợ quản lý học sinh và đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất của đơn vị tương xứng với số lượng và quy mô trẻ/học sinh tham gia học tập.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, dự giờ thăm lớp tất cả các tiết dạy của giáo viên/huấn luyện viên tham gia giảng dạy, huấn luyện cho trẻ tại trường; tăng cường theo dõi sát sao việc thực hiện giờ dạy của giáo viên, huấn luyện viên theo hợp đồng đã ký kết, đảm bảo đúng mục tiêu, yêu cầu có từng hoạt động giáo dục.

- Đối với trường hợp GV giảng dạy có hồ sơ năng lực chưa hợp lệ, Hiệu trưởng các CSGD cho dừng ngay giờ dạy đối với các GV này. Yêu cầu các công ty có liên quan bổ sung đầy đủ hồ sơ năng lực đúng quy định Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

- Việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản, Điều 47 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật Quản lý, sử dụng tài sản và Điều 6 Thông tư số 144/2017/TT-BTC hướng dẫn Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

- Các CSGD phối hợp với Công ty Trí Tài dạy Aerobic điều chỉnh tên của Công ty Trí Tài trong hợp đồng đúng với tên được Sở GD&ĐT cấp phép.

- Trường MN An Định, MN Tân Thiêng dừng hợp đồng dạy vẽ Mĩ thuật mà đơn vị đã ký hợp đồng với Công ty Trí Tài.

- Trường MN Hoa Mai: dừng hợp đồng giảng dạy đối với Cô Bùi Thị Thu Vân.

- Trường MN Thị trấn Ba Tri chỉ đạo các GV cơ hữu của trường chấm dứt hợp đồng giảng dạy với Công ty Happy Kids.

- Tất cả các CSGD được kiểm tra gửi kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện các hạn chế và kiến nghị cho Sở GD&ĐT (qua Thanh tra sở) để theo dõi.

4.2. Đối với các đơn vị chưa được kiểm tra

Căn cứ nội dung của Thông báo này tiến hành kiểm tra, rà soát toàn bộ kế hoạch, hợp đồng, hồ sơ năng lực của GV tham gia giảng dạy các hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK đang triển khai tại đơn vị đề điều chỉnh, bổ sung những sai sót (nếu có) đúng quy định hiện hành. Dừng ngay hợp đồng đối với công ty có tổ chức hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK khi chưa được Sở GD&ĐT cấp giấy phép hoạt

động, dừng hợp đồng giảng dạy đối với GV chưa có đủ hồ sơ năng lực hoặc hồ sơ năng lực không hợp lệ.

4.3. Đối với Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra các CSGD trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh những sai sót trong triển khai thực hiện hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK đúng chỉ đạo của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 6759/BGDĐT-GDTrH ngày 24/12/2023 và Công văn số 272/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 31/01/2024 của Sở GD&ĐT về việc chấn chỉnh các hoạt động GDKNS, hoạt động GDNGCK và các lớp dạy học tiếng Anh với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bến Tre./.

Nơi nhận:

- Các CSGD được kiểm tra (để thực hiện);
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Giám đốc, các Phó GD (để báo cáo);
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở; Thanh tra sở (để biết);
- Phòng GD&ĐT các huyện/thành phố (để phối hợp);
- Đăng Cổng thông tin Sở;
- Lưu: VT, TTr, HSKTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Minh Nhựt